

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2008/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ Quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 202/2006/QĐ-TTg ngày 31/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Sau khi báo cáo và được sự nhất trí của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 146/TT.HĐND ngày 30/6/2008;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại
cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập
quyền sở hữu của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/ 2008 /QĐ-UBND
ngày 09 /7 /2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh Lạng Sơn với các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập), UBND các huyện, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã), có sử dụng ngân sách nhà nước cấp, do địa phương quản lý. Tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm:

a) Đất đai;

b) Nhà, công trình xây dựng gắn liền với đất đai;

c) Các tài sản khác gắn liền với đất đai;

d) Phương tiện giao thông vận tải, máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác;

2. Việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản thuộc kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích công cộng, lợi ích quốc gia; tài sản sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh quốc gia; tài sản dự trữ quốc gia; tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; tài nguyên thiên nhiên và đất đai khác thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Các Sở, Ban, ngành, các cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam, Đoàn thể thuộc tỉnh, các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước, UBND cấp huyện, UBND

cấp xã và thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

3. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Điều 3. Quyền hạn, trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý tài sản nhà nước do các đơn vị quản lý, sử dụng trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước.

3. Các đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản nhà nước

1. Đối với tài sản là nhà, công trình kiến trúc và tài sản khác gắn liền với đất, thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng và quy định phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với tài sản là xe ô tô, máy móc, trang bị làm việc và các tài sản khác, thẩm quyền quyết định mua sắm được quy định như sau:

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định: Mua sắm tài sản là xe ô tô phục vụ công tác của các chức danh thuộc tỉnh, huyện và xe chuyên dùng của các đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và được sự thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh.

b) Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Đảng, đoàn thể thuộc tỉnh quyết định: Mua sắm đối với tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác có giá mua ban đầu từ 100 triệu đồng trở lên/ 1 đơn vị tài sản cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo dự toán ngân sách hàng năm được giao và định mức, tiêu chuẩn quy định.

c) Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định:

- Mua sắm xe chuyên dùng cho các đơn vị thuộc huyện quản lý trong phạm vi dự toán ngân sách của huyện sau khi thống nhất với Thường trực hội đồng nhân dân cùng cấp;

- Mua sắm đối với tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác có giá mua ban đầu từ 100 triệu đồng trở lên/ 1 đơn vị tài sản cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo dự toán ngân sách hàng năm đã được giao và căn cứ theo định mức, tiêu chuẩn quy định.

d) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định:

Mua sắm đối với tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo dự toán ngân sách hàng năm đã được giao và căn cứ theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

đ) Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp quyết định:

Mua sắm tài sản từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, từ nguồn vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp hoặc sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị (trừ xe ô tô quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Quy định này); thủ trưởng đơn vị sự nghiệp căn cứ vào kế hoạch, dự toán, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiêu chuẩn, định mức sử dụng và nhu cầu cần thiết phục vụ hoạt động của đơn vị để quyết định việc mua sắm cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 5. Thẩm quyền thu hồi tài sản nhà nước

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi:

a) Nhà, đất và các công trình xây dựng khác gắn liền với đất của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

b) Xe ô tô các loại phục vụ công tác của các đơn vị (cả tỉnh và huyện) và xe chuyên dùng của các đơn vị thuộc tỉnh quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Giám đốc Sở Tài chính căn cứ vào đề nghị xử lý tài sản nhà nước của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh quyết định Thu hồi những tài sản nhà nước không thuộc quy định tại khoản 1 điều này của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

3. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Đảng, đoàn thể thuộc tỉnh quyết định thu hồi tài sản nhà nước không thuộc quy định tại khoản 1 điều này của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý để điều chuyển trong nội bộ hoặc đề nghị Sở Tài chính xử lý theo quy định.

4. Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thu hồi tài sản nhà nước không thuộc quy định tại khoản 1 điều này của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý để điều chuyển trong nội bộ hoặc đề nghị cấp trên xử lý theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Điều 6. Thẩm quyền điều chuyển tài sản nhà nước

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định điều chuyển tài sản nhà nước:

a) Nhà, đất thuộc trụ sở làm việc và các công trình xây dựng khác gắn liền với đất.

b) Xe ô tô phục vụ công tác của các đơn vị thuộc cấp tỉnh, cấp huyện quản lý và xe chuyên dùng của các đơn vị thuộc tỉnh trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

2. Giám đốc Sở Tài chính căn cứ vào đề nghị xử lý tài sản nhà nước của thủ trưởng các các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND cấp huyện quyết định điều chuyển những tài sản của nhà nước không thuộc quy định tại khoản 1 điều này giữa các đơn vị thuộc tỉnh quản lý, giữa các đơn vị tỉnh với các UBND cấp huyện quản lý, giữa UBND cấp huyện với nhau;

3. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Đảng, đoàn thể thuộc tỉnh quyết định điều chuyển tài sản nhà nước không thuộc quy định tại khoản 1 điều này giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

4. Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định điều chuyển tài sản nhà nước không thuộc quy định tại khoản 1 điều này giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

5. Chủ tịch UBND cấp xã quyết định điều chuyển tài sản nhà nước giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 7. Thanh lý tài sản nhà nước

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thanh lý tài sản nhà nước:

a) Nhà và các công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất thuộc quyền quản lý của các đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, (trừ trường hợp phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư, xây dựng của các đơn vị cấp tỉnh đã được UBND tỉnh quyết định phê duyệt); Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan.

b) Xe ô tô phục vụ công tác (cấp tỉnh, cấp huyện) và xe chuyên dùng của các đơn vị thuộc tỉnh quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định thanh lý:

a) Nhà và các công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất thuộc quyền quản lý của các đơn vị cấp tỉnh nằm trong mặt bằng thi công các dự án đầu tư xây dựng đã được UBND tỉnh quyết định phê duyệt;

b) Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản của các đơn vị thuộc tỉnh, thuộc huyện.

3. Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thanh lý:

a) Nhà và các công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất thuộc quyền quản lý của các đơn vị do cấp huyện quản lý, phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch, dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền quyết định mua sắm và có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng /01 đơn vị tài sản.

c) Xe chuyên dùng của các đơn vị thuộc cấp huyện quản lý trong phạm vi dự toán ngân sách cấp huyện trên cơ sở đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị có liên quan.

4. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Đảng, đoàn thể thuộc tỉnh quyết định thanh lý:

Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền quyết định mua sắm có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng /01 đơn vị tài sản .

5. Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thanh lý:

Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8. Thẩm quyền xác lập quyền sở hữu tài sản của Nhà nước

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước:

a) Thẩm quyền quyết định tịch thu sung quỹ đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

b) Thẩm quyền quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước đối với tài sản của người bị kết án được thực hiện theo quy định của pháp luật về hình sự;

c) Thẩm quyền quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

2. Đối với các tài sản khác:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với:

- Vật bị chôn giấu, chìm đắm, vật bị đánh rơi, bỏ quên, được tìm thấy;

- Bất động sản trên địa bàn được xác định là vô chủ hoặc không xác định được chủ sở hữu;

- Di sản không có người thừa kế theo di chúc, theo pháp luật hoặc có nhưng người đó không được quyền hưởng di sản hoặc từ chối quyền hưởng di sản;

- Tài sản của các dự án sử dụng vốn ngoài nước do địa phương quản lý sau khi kết thúc hoạt động được chuyển giao cho nhà nước Việt Nam;

b) Thủ trưởng các đơn vị xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tài sản được chủ sở hữu chuyển giao quyền sở hữu cho đơn vị mình dưới hình thức biếu, tặng, cho, đóng góp, viện trợ và các hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Thẩm quyền lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

1. Thẩm quyền lập phương án xử lý tài sản:

Cơ quan đang quản lý hoặc được giao tạm quản lý tài sản có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản đã được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được quy định như sau:

a) Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước tại khoản 1 Điều 8 được xử lý như sau:

- Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với:

+ Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước do các cơ quan cấp tỉnh quản lý (bao gồm cả các cơ quan quản lý theo ngành dọc ...) quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước do các cơ quan cấp tỉnh quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố phê duyệt phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước do các cơ quan nhà nước thuộc huyện, thành phố quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản khác được xác lập quyền sở hữu Nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 8 Quy định này và tài sản được xác lập quyền sở hữu Nhà nước quy định tại Nhóm I Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nghiêm cấm khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại được ban hành kèm theo Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về “Quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm”.

Điều 10. Phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

1. Phân cấp nguồn thu từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước:

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập sở hữu của Nhà nước được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước và phân chia cho các cấp ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, sau khi trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan theo quy định;

2. Phân cấp nhiệm vụ chi liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước.

a) Chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu của Nhà nước được sử dụng từ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản;

b) Trường hợp xử lý tài sản không có nguồn thu hoặc số thu không đủ bù đắp chi phí, thì chi phí do ngân sách nhà nước chi trả. Tài sản do cấp nào xử lý thì chi phí do ngân sách cấp đó chi trả;

c) Trường hợp tài sản điều chuyển cho các đơn vị của Nhà nước, thì chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản do đơn vị được tiếp nhận tài sản chi trả.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

1. Trách nhiệm các Sở, Ban, ngành, Đảng, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc quyết định thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước theo phân cấp:

- Quyết định thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước theo phân cấp và theo các quy định hiện hành về quản lý tài sản nhà nước, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về quyết định của mình.

- Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập về trình tự, thủ tục thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước theo quy định tại Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10/4/2007 của Bộ Tài chính.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh phương án xử lý trong việc thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo phân cấp.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và quản lý tài chính theo quy định hiện hành.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được giao trực tiếp quản lý sử dụng tài sản nhà nước:

Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý tài sản nhà nước, lập hồ sơ, thực hiện các trình tự, thủ tục thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định để xem xét, quyết định. Thực hiện thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND cấp huyện kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Những điểm khác không nêu trong quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước; Quyết định số 202/2006/QĐ-TTg ngày 31/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 137/2006/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 112/2006/TT-BTC ngày 27/12/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 202/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành